

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2026/TLST - DS ngày 15 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Lê Đình T, sinh năm 1976. CCCD: 038076013536.

Địa chỉ: Số G A, phường P, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: + Ông Lê Văn T1, sinh năm 1974.

Địa chỉ: G Lô C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Lê Văn Á, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Phố G Q, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Ông Trương Văn C, sinh năm 1976. CCCD: 038076009581.

Bà Nguyễn Thị H. sinh năm 1978. CCCD: 038178033404.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về số tiền nợ gốc:* Tính đến ngày 10/4/2026, ông C và bà H còn nợ ông T số tiền gốc là 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 22/7/2022.

*Về lãi suất:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận mức lãi suất tính trên số dư nợ gốc là 18%/năm, thời điểm tính lãi kể từ ngày 22/7/2022.

*Về tiền lãi:* Từ ngày 22/7/2022 đến ngày 22/8/2023, ông C và bà H đã thanh toán tiền lãi cho ông T với số tiền là 554.540.000đ (Năm trăm năm tư triệu năm

trăm bốn mươi nghìn đồng); số tiền lãi còn phải thanh toán tính đến ngày 10/4/2026 là 224.260.000đ (Hai trăm hai mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền anh C và chị H còn phải thanh toán cho ông T tính đến ngày 10/4/2026 là 1.424.260.000đ (Một tỷ bốn trăm hai mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

**Về án phí: Ông C và bà H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 27.363.900đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm đồng).**

Ông Lê Đình T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.246.000đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm bốn sáu nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số 0003875, ký hiệu BLTU/25E ngày 10/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bảo Yến**